

Số: 541/QĐ-CĐKTKT-TH

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 422/QĐ-CĐKTKT-TH 03/6/2019 của Hiệu trưởng Trường CĐKT-KT về việc Ban hành Quy định về nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật, ĐHTN

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/8/2005 về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 2538/QĐ-ĐHTN ngày 04/11/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ công chức, viên chức và người lao động thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ tình hình thực tế về việc tổ chức, quản lý, sử dụng cán bộ công chức, viên chức và người lao động thuộc trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 422/QĐ-CĐKTKT-TH ngày 03/6/2019 của Hiệu trưởng Trường CĐKT-KT về việc Ban hành Quy định về nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật như sau:

Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

Khoản 2. Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên

Mục b. Đối với viên chức và người lao động

Tiêu chuẩn 1: Được Nhà trường đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Mức hoàn thành nhiệm vụ được cụ thể hóa như sau: hoàn thành 100% định mức công việc quy đổi theo quy định (đối với nhà giáo bao gồm giờ giảng dạy; giờ nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng chuyên môn; giờ thực tập chuyên môn; giờ GVCN, quản lý phòng thực hành... và các giờ quy đổi khác. Đối với nhân viên hành chính bao gồm thời gian làm việc hành chính theo quy định và kết quả công việc được giao. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển sinh theo quy định.

Khoản 3. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên


Mục b. Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp

- Cán bộ, công chức bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo.
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cảnh cáo.
- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao (Tiêu chuẩn 1) hoặc không đạt chỉ tiêu tuyển sinh theo quy định; Trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng.

Mục c. Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách hoặc đối với viên chức và người lao động có kết quả xếp loại ABC trong suốt thời gian giữ bậc lương ở mức bằng hoặc lớn hơn: 2 lần **Không xếp loại** hoặc 3 lần **D quy đổi** ($D \text{ quy đổi} = 1D = 2C$) hoặc hoàn thành nhiệm vụ và đạt ít nhất 50% chỉ tiêu tuyển sinh theo quy định;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Tổng hợp, Kế toán trưởng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, cán bộ công chức, viên chức và người lao động thuộc Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 
- ĐHTN (báo cáo);
- BGH; Chủ tịch HĐT;
- Như điều 3 (thực hiện);
- Website;
- Lưu: VT, TCCB.



TS. Ngô Xuân Hoàng